TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN Ô MÔN** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 190/2018/QĐST-HNGĐ	*Ô Môn, ngày 08 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 287/2018/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 9 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Huỳnh Ngọc Huyền T**, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Khu vực A, phường C, quận M, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Bé H**, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Khu vực A, phường C, quận M, thành phố Cần Thơ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Huỳnh Ngọc Huyền T**, sinh năm 1971 và anh **Nguyễn Bé H**, sinh năm 1970.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Huỳnh Ngọc Huyền T và anh Nguyễn Bé H thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị T và anh H thống nhất có 03 con tên Nguyễn Huỳnh Ngọc Thanh L (nữ), sinh ngày 28/11/1990, Nguyễn Huỳnh Ngọc Thanh Th (nữ), sinh ngày 10/10/1994, Nguyễn Huỳnh Ngọc Thanh Thanh P (nữ), sinh ngày 10/10/1998.

Chị T và anh H thống nhất: Thanh L, Thanh Th và Thanh P đã trưởng thành nên không đặt ra vấn đề nuôi dưỡng.

- Về tài sản chung: Chị T và anh H thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ án khác.

- Về nợ chung: Ghi nhận ý kiến của các đương sự về việc không có nợ chung, không yêu cầu. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ án khác.

- Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn chị Huỳnh Ngọc Huyền T tự nguyện chịu án phí số tiền là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)*, khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* chị T đã nộp theo biên lai thu số 005607 ngày 12/9/2018, chị T được nhận lại số tiền còn lại là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)* tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Ủy ban nhân dân phường;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trương Thị Liên